# BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP04

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: 35 Từ ngày/From 13/04/2026 đến ngày/To 17/04/2026)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Bùi Thị Hải Yến*

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| Thứ Hai<br>*Monday*<br>13/04/2026 | 1 | **Tiếng Việt** | Khu rừng kì lạ dưới đáy biển | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 2 | **Tin học - CN-KT** | Ôn tập kiểm tra Cuối HKII | |
| | 3 | **Tin học - CN-KT** | Ôn tập kiểm tra Cuối HKII | |
| | 4 | **Toán** | Phép trừ dạng 39 – 15 (T.2) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | 5 | **TNXH** | Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe | |
| | 6 | **English (Expat)** | Unit 14_ Lesson 2 _ SB & WB | |
| | 7 | **English (Expat)** | Unit 14_ Lesson 2 _ SB & WB | |
| | 8 | **Tiếng Việt** | Khu rừng kì lạ dưới đáy biển | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 9 | **Tiếng Việt** | Khu rừng kì lạ dưới đáy biển | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| Thứ Ba<br>*Tuesday*<br>14/04/2026 | 1 | **Mỹ thuật** | Đề tài: Cánh buồm xinh | Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ. |
| | 2 | **Mỹ thuật** | Đề tài: Cánh buồm xinh | Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ. |
| | 3 | **KNS** | Tự bảo vệ - Phòng tránh bị lạm dụng (người quen) | Mang theo Tài liệu thực hành nội bộ môn Kỹ năng sống, Bút, bút màu, kéo và hồ dán. |
| | 4 | **STEAM PBL** | Cây nấm sắc màu | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **5** | **STEAM PBL** | Cây nấm sắc màu | |
| | **6** | **English (Expat)** | Unit 14_ Lesson 3 _ SB & WB<br>Khan Maths: Graphs | Mang TBĐT |
| | **7** | **English (Expat)** | Unit 14_ Lesson 3 _ SB & WB<br>Khan Maths: Graphs | |
| | **8** | **Math** | Unit 14_ Lesson 3 _ SB & WB<br>Khan Maths: Graphs | |
| | **9** | **Math** | Unit 14_ Lesson 3 _ SB & WB<br>Khan Maths: Graphs | |
| **Thứ Tư**<br>***Wednesday***<br>**15/04/2026** | **1** | **GDTC** | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (<br>rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Tập bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>- Ôn động tác chuyền bóng cơ bản (tiếp theo)<br>- Tổ chức trò chơi vận động. " | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | **2** | **GDTC** | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (<br>rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Tập bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>- Ôn động tác chuyền bóng cơ bản (tiếp theo)<br>- Tổ chức trò chơi vận động. " | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | **3** | **Tiếng Việt** | Khu rừng kì lạ dưới đáy biển | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **4** | **Âm nhạc** | Cảm thụ âm nhạc | Bình nước cá nhân |
| | **5** | **Âm nhạc** | Cảm thụ âm nhạc (tt) | Bình nước cá nhân |
| | **6** | **Tiếng Việt** | Thư gửi bố ngoài đảo | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **7** | **Tiếng Việt** | Thư gửi bố ngoài đảo | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **8** | **English** | Review Unit 13 & Check WB | |
| | **9** | **English** | Review Unit 13 & Check WB | |
| **Thứ Năm** ***Thursday*** **16/04/2026** | **1** | **Tiếng Việt** | Nữ hoàng của đảo | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Nữ hoàng của đảo | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **3** | **Đạo đức** | Phòng, tránh tai nạn trong sinh hoạt (T.2) | Sách Đạo đức 1 |
| | **4** | **GTS** | Những chiếc vương miện | Mang theo Tài liệu thực hành nội bộ môn Giá trị sống, bút màu, bút chì, hồ dán và kéo. |
| | **5** | **Tiếng Việt** | Nữ hoàng của đảo | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **6** | **English** | Khan Kids lessons | |
| | **7** | **English** | Khan Kids lessons | |
| | **8** | **Bơi** | - Phối hợp động tác đạp chân ếch - động tác tay ếch và kết hợp thở nước.<br>- Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **9** | **Bơi** | - Phối hợp động tác đạp chân ếch - động tác tay ếch và kết hợp thở nước.<br>- Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| **Thứ Sáu**<br>***Friday***<br>**17/04/2026** | **1** | **Tiếng Việt** | Nữ hoàng của đảo | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **2** | **Toán** | Phép trừ dạng 27 – 4, 63 – 40 (T.1) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | **3** | **Toán** | Phép trừ dạng 27 – 4, 63 – 40 (T.2) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | **4** | **Tiếng Việt** | Thực hành | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **5** | **Tiếng Việt** | Kể chuyện: Tôm càng và cá con | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **6** | **English (Expat)** | HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM | |
| | **7** | **English (Expat)** | HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM | |
| | **8** | **HĐTN.HN** | | |
| | **9** | **HĐTN.HN** | | |